

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

**Mã hồ sơ: .....**



*(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )*

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kỹ thuật dầu khí; Chuyên ngành: Địa chất dầu khí

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ và tên người đăng ký: LÊ NGỌC ÁNH**

**2. Ngày tháng năm sinh:** 04/03/1977;  Nam  Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

**3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

**4. Quê quán** (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Lộc Vĩnh, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên – Huế

**5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú** (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Căn hộ 1707, Tòa E4, Khu đô thị Ciputra, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

**6. Địa chỉ liên hệ** (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): TS. Lê Ngọc Ánh, Bộ môn Địa chất dầu khí, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18 phố Viên, Phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại di động: 09 6603 9670; E-mail: lengocanh@humg.edu.vn

**7. Quá trình công tác** (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 03 năm 2002 đến tháng 12 năm 2004: được thu nhận làm cán bộ hợp đồng dài hạn tại trường Đại học Mỏ - Địa chất

Từ tháng 01 năm 2004 đến tháng 04 năm 2018: được công nhận hết hạn tập sự và tuyển vào biên chế chính thức, làm giảng viên bộ môn Địa chất dầu khí, Khoa Dầu khí của trường Đại học Mỏ - Địa chất

Từ tháng 5 năm 2018 đến nay: là giảng viên chính, bộ môn Địa chất dầu khí, khoa Dầu khí của trường Đại học Mỏ - Địa chất

Từ tháng 08 năm 2003 đến tháng 08 năm 2004: học thạc sỹ Địa chất dầu khí tại khoa Khoa học địa chất dầu khí, trường Đại học Tổng hợp Brunei Darussalam, Brunei

Từ tháng 8 năm 2007 đến tháng 2 năm 2012: học Tiến sỹ chuyên ngành phân tích bề trầm tích và địa chất dầu khí tại trường Đại học Tổng hợp Manchester, Vương quốc Anh

Từ năm 2012 – 2014: là Tổ trưởng công đoàn bộ môn, Giảng viên tại bộ môn Địa chất dầu khí, trường Đại học Mỏ - Địa chất

Từ năm 2014: Phó Trưởng bộ môn Địa chất dầu khí nhiệm kỳ 2014-2019, 2019-2024

Tháng 01 năm 2020: Phó Bí thư chi bộ Địa vật lý - Địa chất dầu khí nhiệm kỳ 2020-2022

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng bộ môn Địa chất dầu khí; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Địa chất dầu khí, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Địa chỉ cơ quan: Số 18 Phố Viên - Phường Đức Thắng - Quận Bắc Từ Liêm - Thành phố Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: (024) 83.83.100

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Không

**8. Đã nghỉ hưu từ tháng:** Chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Chưa nghỉ hưu

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không có

**9. Trình độ đào tạo:**

- Được cấp bằng ĐH ngày 30 tháng 8 năm 1999; số văn bằng: 174268; ngành: Địa chất dầu khí; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam

- Được cấp bằng ĐH ngày 09 tháng 08 năm 2005; số văn bằng: 644140; ngành: Công nghệ thông tin; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 4 tháng 5 năm 2004; ngành: Địa chất dầu khí; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Tổng hợp Brunei Darussalam, Brunei

- Được cấp bằng TS ngày 09 tháng 10 năm 2012; ngành: Phân tích bề trầm tích và Địa chất dầu khí; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Tổng hợp Manchester, Vương quốc Anh.

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS:** chưa

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh:** PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành, liên ngành:** Khoa học Trái đất - Mỏ

**13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

- Hướng nghiên cứu 1: Phân tích bề trầm tích, hệ thống dầu khí và động thái vỉa chứa
- Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu đặc điểm, điều kiện hình thành và quy luật phân bố các tích tụ gas hydrate.
- Hướng nghiên cứu 3: Minh giải và phân tích tài liệu địa chấn: phân tích địa tầng trầm tích, cấu trúc, các dạng dòng chảy đặc biệt liên quan đến phụt khí, vết lõm đáy biển.

**14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn chính 02 HVCH bảo vệ thành công luận văn;
- Đã chủ trì hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 02 đề tài NCKH cấp cơ sở và 01 đề tài NCKH cấp Bộ;
- Đã công bố 25 bài báo khoa học, 02 báo cáo khoa học tại hội nghị quốc tế, là tác giả chính của 06 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI, ESCI, Scopus;
- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín

**15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):**

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2012 - 2013 theo Quyết định số 803 ngày 19/7/2013, vào sổ số 803/QĐ-TĐKT.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2014 - 2015 theo Quyết định số 957 ngày 14/8/2015, vào sổ khen thưởng số 957/QĐ-TĐKT.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2016 - 2017 theo Quyết định số 612/MĐC-TĐKT ngày 3/10/2017, vào sổ khen thưởng số 612/QĐ-TĐKT.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2017 - 2018 theo Quyết định số 1111/QĐ-MĐC ngày 15/9/2018.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2018 - 2019 theo Quyết định số 1099/ QĐ -MĐC ngày 22/8/2019
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ năm 2019 theo Quyết định số 4343/QĐ-BGDĐT ngày 13/11/2019
- Giấy khen của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất: ‘Đã có thành tích xuất sắc trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học năm học 2014 - 2015’ theo Quyết định số 1288 ngày 19/10/2015, vào sổ khen thưởng số 1288/QĐ-TĐKT
- Giấy khen của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất: ‘Đạt thành tích cao trong nghiên cứu khoa học’ năm 2017 theo Quyết định số 1366 ngày 17/10/2017, vào sổ khen thưởng số 1366/QĐ-TĐKT
- Giấy khen của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất: ‘Đạt thành tích cao trong nghiên cứu khoa học năm học 2017 - 2018’ theo Quyết định số 1428 ngày 18/10/2018
- Giấy khen của trường Đại học Mỏ - Địa chất: ‘Nữ cán bộ đạt thành tích trong nghiên cứu khoa học năm học 2018 - 2019’theo Quyết định số 1363/ QĐ - MĐC ngày 15/10/2019
- Giấy khen của trường Đại học Mỏ - Địa chất: ‘Đạt thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học năm học 2019-2020’ theo Quyết định số 1009/QĐ-MĐC ngày 16/10/2020

- Giấy khen của Hiệu trưởng trường Đại học Mở - Địa chất: ‘Đạt thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học năm học 2020-2021’ theo Quyết định số 1074/QĐ-MĐC ngày 16/11/2021

- Bằng khen của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo: ‘Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2014 - 2015 đến năm học 2015 - 2016’ theo Quyết định số 491/QĐ-BGDĐT ngày 17/2/2017

- Bằng khen của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo: ‘Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2017-2018’ theo Quyết định số 4824/QĐ-BGDĐT ngày 08/11/2018

- Giấy khen của Ban chấp hành đảng bộ khối các trường đại học và cao đẳng: ‘Đã có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ công tác được giao và đã được cấp trên khen thưởng’ năm 2019 theo Quyết định số 3688-QĐ/ĐUK ngày 22/11/2019

- Giấy khen của Ban chấp hành đảng bộ trường đại học Mở - Địa chất: ‘Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ’ năm 2021 theo Quyết định số 241-QĐ/ĐU ngày 15/12/2021

- Kỷ niệm chương ‘Vì sự nghiệp dầu khí’ năm 2017 theo Quyết định số 6386/QĐ-DKVN ngày 6/10/2017, vào sổ khen thưởng số 6386/QĐ-DKVN

**16. Kỷ luật** (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có trình độ chuyên môn tốt, được đào tạo bài bản từ bậc Đại học đến Tiến sỹ, trình độ tiếng Anh và tin học rất tốt. Đam mê nghiên cứu khoa học, có khả năng tự nghiên cứu và dẫn dắt trong nghiên cứu khoa học.

- Luôn đổi mới phương pháp giảng dạy. Áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, kết hợp giảng dạy song ngữ Anh - Việt, khuyến khích sinh viên học tập và làm việc theo nhóm, giúp sinh viên được trang bị những kỹ năng cần thiết khi tốt nghiệp.

- Luôn hoàn hành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy được giao, vượt giờ định mức quy định

- Có phẩm chất đạo đức tốt, luôn giữ gìn uy tín, phẩm chất, danh dự của nhà giáo, luôn tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng và bảo vệ quyền lợi chính đáng của người học.

- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 20 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017	0	0	0	10	450	0	450 / 579 / 203
2	2017-2018	0	0	02	9	332	22	354 / 465 / 229,5
3	2018-2019	0	0	0	7	257	0	257 / 362 / 229,5

03 năm học cuối								
4	2019-2020	0	0	0	8	335	0	335 / 445 / 229,5
5	2020-2021	0	0	0	3	198	0	198 / 250 / 229,5
6	2021-2022	0	0	0	7	210	0	210 / 259,5 / 229,5

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn  ThS tại nước: Brunei năm 2004

- Bảo vệ luận án TS  tại nước: Vương quốc Anh năm 2012

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: môn Tiếng Anh chuyên ngành Địa chất dầu khí; dạy trực tuyến cho khóa học mùa Đông 'Winter school' vào tháng 2/2018 cùng với các trường bạn ở Nga, Ba Lan,.... trong dự án Erasmus<sup>+</sup>.

Nơi giảng dạy: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Trợ giảng môn học phân tích tài liệu địa chấn (Subsurface data analysis) và thực tập đo vẽ bản đồ địa chất (Geolocial mapping) cho sinh viên Đại học trường Đại học tổng hợp Manchester.

Nơi giảng dạy: Đại học Tổng hợp Manchester, Vương quốc Anh

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Đã học Thạc sỹ (tại Brunei) và Tiến sỹ (tại Vương Quốc Anh) bằng ngôn ngữ tiếng Anh

#### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Quang Trọng		x	x		2017 - 2018	Trường Đại học Khoa học tự nhiên	10/04/2018
2	Nguyễn Tiến Đạt		x	x		2017 - 2018	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	10/7/2018

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

#### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản
----	----------	-----------	-----------------	------------	----------	--------------------	-------------------------------------

	(CK, GT, TK, HD)	năm xuất bản				trang ... đến trang)	xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Địa hóa dầu khí	GT	Trường Đại học Mở - Địa chất, 2016	02	Lê Văn Bình	Tham gia viết các chương trong sách	Giấy xác nhận sử dụng sách số 317a/GXN-MĐC ngày 10/06/2022
2	Tiếng Anh chuyên ngành Địa chất dầu khí	GT	Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và công nghệ, 2019 ISBN: 978-604-913-850-8	05	Phạm Văn Tuấn	Tham gia viết chính chương 5, 6, 7 (37-75) và hỗ trợ biên tập các chương khác.	Giấy xác nhận sử dụng sách số 316/GXN-MĐC ngày 10/06/2022

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

**6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
...					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu xây dựng mô hình tương trầm tích và độ rỗng trong thành tạo Mioxen hạ mỏ Bạch Hồ	CN	T14-21 Cấp Cơ sở	1/1/2014- 31/12/2014	09/02/2015 Đạt
2	Nghiên cứu sự phát triển địa chất và trầm tích giai đoạn Kainozoi sớm (Eoxen - Oligoxen) đối với sự hình	CN	B2017-13ĐT Cấp Bộ	2017-2019	10/02/2020 Xuất sắc

	thành các tích tụ dầu khí ở khu vực Đông Bắc Bể Sông Hồng				
3	Nghiên cứu sự hình thành, phát triển diapir sét và mối quan hệ với các tích tụ dầu khí ở khu vực trung tâm bể trầm tích Sông Hồng	CN	T20-22 Cấp Cơ sở	06/2020-05/2021	24/05/2021 Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	<b>TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TS</b>							
	<b>Báo cáo đăng trên Hội nghị quốc tế</b>							
1	Case Studies of Massive Gravity Slides Imaged in 3D Seismic Volumes: Passive Margin and Basinal Settings (West Africa and Northwest Europe) Link báo cáo: <a href="https://abstractsearch.agu.org/meetings/2010/FM/OS21H-02.html">https://abstractsearch.agu.org/meetings/2010/FM/OS21H-02.html</a> Link hội nghị: <a href="https://abstractsearch.agu.org/meetings/2010/FM.html">https://abstractsearch.agu.org/meetings/2010/FM.html</a>	05		American Geophysical Union, Fall Meeting 2010			OS21H-02	2010
II	<b>SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TS (2012)</b>							
	<b>Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus</b>							
2	Seismic characterization of a Bottom Simulating Reflection (BSR) and plumbing system of the Cameroon margin, offshore West Africa <a href="https://doi.org/10.1016/j.marpetgeo.2014.12.006">https://doi.org/10.1016/j.marpetgeo.2014.12.006</a> Link bài báo:	05	x	Marine and Petroleum Geology	ISI journal IF 4.348 Q1		Volume 68, Part A, Pages 629-647	12/2015

	<a href="https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0264817214003742?via%3Dihub">https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0264817214003742?via%3Dihub</a> Link tạp chí: <a href="https://www.journals.elsevier.com/marine-and-petroleum-geology">https://www.journals.elsevier.com/marine-and-petroleum-geology</a>						
3	Striations at the base of the paleo-fan and channel revealed by 3D seismic data, offshore Cameroon. DOI: 10.17014/ijog.8.1.101-107 Link bài báo: <a href="http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG/article/view/716">http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG/article/view/716</a> Link tạp chí: <a href="http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG">http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG</a>	01	x	Indonesian Journal on Geoscience (IJOG) ISSN 1907-2953 (print) and ISSN 2339-0778, 2013 (online)	ESCI journal, IF 0,24 (2019) Q3	Vol. 8 No. 1 p.101-107	04/2021
4	Characterization and Distribution of Cenozoic Polygonal Fault: Case Studies in West Africa and Vietnam Continental Margins. DOI: 10.46717/igj.54.1E.2Ms-2021-05-23 Link bài báo: <a href="https://doi.org/10.46717/igj.54.1E.2Ms-2021-05-23">https://doi.org/10.46717/igj.54.1E.2Ms-2021-05-23</a> Link tạp chí: <a href="http://igj-iraq.org/index.html#carousel">http://igj-iraq.org/index.html#carousel</a>	01	x	Iraqi Geological Journal ISSN: 2414-6064 (Print) ISSN: 2663-8754 (Online)	Scopus Journal, IF: 0,2 Q3	Vol. 54 No. 1E p.19-28	05/2021
5	Evolution of deep-water sinuous channel offshore Cameroon, West Africa, using 3D seismic data. DOI: 10.46717/igj.54.1F.2ms-2021-06-22 Link bài báo: <a href="https://doi.org/10.46717/igj.54.1F.2ms-2021-06-22">https://doi.org/10.46717/igj.54.1F.2ms-2021-06-22</a> Link tạp chí: <a href="http://igj-iraq.org/index.html#carousel">http://igj-iraq.org/index.html#carousel</a>	01	x	Iraqi Geological Journal ISSN: 2414-6064 (Print) ISSN: 2663-8754 (Online)	Scopus Journal, IF: 0,2 Q3	Vol. 54 No. 1F p.12-19	06/2021
6	Mass-transport deposit in deep water setting, West Africa DOI: 10.17014/ijog.8.2.213-219 Link bài báo: <a href="http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG/article/view/757">http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG/article/view/757</a>	01	x	Indonesian Journal on Geoscience (IJOG) ISSN 1907-2953 (print) and ISSN 2339-0778,	ESCI journal, IF 0,24 (2019) Q3	Vol. 8 No. 2 p.213-219	06/2021



	Link tạp chí: <a href="http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG">http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG</a>			2013 (online)				
7	Estimation of Heat Flow Using a Bottom Simulating Reflection Based on 3D Seismic data, West Africa DOI: 10.17014/ijog.8.3.297-311 Link bài báo: <a href="http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG/article/view/717">http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG/article/view/717</a> Link tạp chí: <a href="http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG">http://ijog.bgl.esdm.go.id/index.php/IJOG</a>	01	x	Indonesian Journal on Geoscience (IJOG) ISSN 1907-2953 (print) and ISSN 2339-0778, 2013 (online)	ESCI journal, IF 0,24 (2019) Q3		Vol. 8 No. 3 p.297-311	07/2021
<b>Bài báo đăng trên tạp chí trong nước</b>								
8	Gas hydrate-related BSR and associated amplitude anomalies: A case study in Douala basin, West Africa Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1122">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1122</a>	01	x	Tạp chí KHKT Mỏ-Địa chất ISSN: 1859-1469			Vol. 58, Issue 6 p.53-59	2017
9	Nhận diện sự tồn tại của mặt mô phỏng đáy biển (BSR), những thách thức còn tồn tại trong công tác thăm dò Gas Hydrate Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?volid=97">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?volid=97</a> Bài báo số 12 (xem trong Mục lục)	01	x	Tạp chí KHKT Mỏ-Địa chất ISSN: 1859-1469			Tập 58, Kỳ 3 Số chuyên đề Địa chất dầu khí tr.121-134	2017
10	Đặc điểm nhận dạng dòng chảy tập trung dạng ống (pipe) trên tài liệu địa chấn ngoài khơi Cameroon. Có thể xem bài báo theo link: <a href="https://tailieutuoi.com/tai-lieu/tap-chi-dau-khi-so-09-2018">https://tailieutuoi.com/tai-lieu/tap-chi-dau-khi-so-09-2018</a>	01	x	Tạp chí Dầu khí ISSN: 0866-854X			Số 9 tr.56-65	2018
11	Đặc điểm của đứt gãy Polygon và ý nghĩa của chúng đối với yếu tố chắn dầu khí Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=905">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=905</a>	01	x	Tạp chí KHKT Mỏ-Địa chất ISSN: 1859-1469			Tập 59, Kỳ 2, tr.8-17	2018
12	Hydraulic flow unit classification from core data: case study of the Z gas reservoir, Poland	03		Journal of Mining and Earth Sciences			Vol. 62 Issue 3 p.29-36	06/2021

	DOI: 10.46326/JMES.2021.62(3).04 Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1355&amp;s=1">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1355&amp;s=1</a> <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1355&amp;s=1">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1355&amp;s=1</a>			ISSN: 1859-1469				
13	Ứng dụng thuộc tính địa chấn dự báo phân bố của đá chứa cát kết tập D, trầm tích Oligocen trên, mỏ CT, bể Cửu Long. Tạp chí khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất, ISSN: 1859-1469, 62(5), p.55-66 DOI:10.46326/JMES.2021.62(5).05 Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1397">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1397</a>	09		Tạp chí KHKT Mỏ-Địa chất ISSN: 1859-1469			Vol. 62 Issue 5 tr.55-66	10/2021
14	Application of seismic attribute analysis in Lower Miocene reservoir characterization, northeast Bach Ho field, Vietnam DOI:10.46326/JMES.2021.62(6).03 Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1421">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1421</a>	04		Journal of Mining and Earth Sciences ISSN: 1859-1469			Vol. 62 Issue 6 p.14-22	12/2021
15	Dự báo khai thác dầu tầng chứa Oligocen C, mỏ X, bể Cửu Long ứng dụng mô hình tăng trưởng logistic DOI:10.46326/JMES.2022.63(2).07 Link bài báo: <a href="http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1445">http://tapchi.humg.edu.vn/vi/archives?article=1445</a>	05		Tạp chí KHKT Mỏ-Địa chất ISSN: 1859-1469			Vol. 63 Issue 2 tr.71-79	4/2022
<b><i>Bài báo đăng trên Hội nghị quốc tế</i></b>								
16	Characteristics of subsurface focused-fluid flow in sedimentary basins from 3D seismic data	06	x	Viet-Pol 2015, Second International conference on Scientific research Cooperation between Vietnam and Poland in Earth Sciences			p.320-329	2015

				ISBN: 978-604-938-724-1				
17	Shallow geothermal gradient derived from a bottom simulating reflection, offshore Cameroon	01	x	The fifteenth Regional Congress on Geology, Minerals and Energy of Southeast Asia (GEOSEA XV) ISBN: 978-604-913-751-8			p.406-409	2018
18	Seismic characteristic of focused fluid flows in the Norwegian sea	01	x	International Symposium Hanoi Geoengineering, Innovative Geosciences, Circular Economy And Sustainability, ISBN: 978-604-352-470-3			p.228-235	2022
19	Characteristics and genesis of mass-transport deposits in upper Pliocene sequence, Song Hong basin	08	x	International Symposium Hanoi Geoengineering, Innovative Geosciences, Circular Economy And Sustainability, ISBN: 978-604-352-470-3			p.286-292	2022
<b>Bài báo đăng trên Hội nghị quốc gia</b>								

20	Đặc điểm hình thành gas hydrate, dự báo gradient địa nhiệt khu vực Đông Bắc vùng biển Quy Nhơn	01	x	Hội nghị toàn quốc Khoa học trái đất và tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD) ISBN: 978-604-76-2277-1			tr.8-11	2020
21	Interpretation of mud diapirs using 2D seismic attributes and Unsupervised Neural Network: A case study of the Song Hong Basin	02	x	Hội nghị toàn quốc Khoa học trái đất và tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD) ISBN: 978-604-76-2277-1			tr.14-20	2020
22	Nhận diện trầm tích gợn sóng đáy biển sâu trên tài liệu địa chấn 3D	01	x	Hội nghị toàn quốc Khoa học trái đất và tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD) ISBN: 978-604-76-2277-1			tr.21-26	2020
23	Ứng dụng năng lượng mặt trời để tăng cường thu hồi dầu	08		Hội nghị toàn quốc Khoa học trái đất và tài nguyên với phát triển bền vững (ERSD) ISBN: 978-604-76-2277-1			tr.122-127	2020

24	Nghiên cứu xây dựng mô hình lịch sử chôn vùi 1D từ tài liệu địa chấn, áp dụng cho khu vực ngoài khơi Na Uy	06	x	Hội nghị khoa học toàn quốc Trái đất – Mỏ - Môi trường (EME 2021) lần thứ IV ISSN: 2525-2208			tr.287-296	2022
<b>Báo cáo tại Hội nghị quốc tế</b>								
25	Overburden Plumbing Systems as a Key to Hydrocarbon Exploration and Geohazards Assessment along the West African Margin Link đến poster của hội nghị: <a href="https://www.geolsoc.org.uk/~media/share/d/documents/groups/specialist/energy/West%20Africa%20PG%20Poster%206.pdf">https://www.geolsoc.org.uk/~media/share/d/documents/groups/specialist/energy/West%20Africa%20PG%20Poster%206.pdf</a> Link hiệp hội địa chất Anh: <a href="https://www.geolsoc.org.uk/Geoscientist/books-arts/2018-reviews/SabatoCerraldi-et-al">https://www.geolsoc.org.uk/Geoscientist/books-arts/2018-reviews/SabatoCerraldi-et-al</a>	05		Petroleum Geoscience of the West Africa Margin 31 March - 2April, 2014			p.19-20	2014

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 06 bài, là các bài có số thứ tự từ 2 đến 7.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không có

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo trình độ Đại học, hệ đào tạo 4 năm ngành Kỹ thuật dầu khí	Tham gia	Số 320/GXN-MĐC, ngày 21/06/2021	ĐH Mỏ - Địa chất	Quyết định số 830/QĐ-MĐC, Ngày 29/6/2018	Đã hoàn thành
2	Xây dựng hướng chuyên sâu mới 'Địa chất ứng dụng trong dầu	Tham gia	Số 221/GXN-MĐC Ngày 21/07/2021	ĐH Mỏ - Địa chất	Quyết định số 802/QĐ-MĐC Ngày 21/8/2020	Đã hoàn thành

	khí' trong chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ chuyên ngành Địa chất học					
3	Đánh giá chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật dầu khí	Ủy viên Hội đồng	Số 589/QĐ-MĐC, Ngày 10/5/2019	Trung tâm kiểm định chất lượng đào tạo – Trường ĐH Vinh	Quyết định số 99/QĐ-KĐCLV ngày 15/12/2020	Đã hoàn thành
4	Xây dựng chương trình đào tạo ngành Công nghệ số trong thăm dò và khai thác tài nguyên thiên nhiên	Phó ban chuyên môn	Số 46a/QĐ-MĐC và 46b/QĐ-MĐC, Ngày 21/01/2022	ĐH Mỏ - Địa chất		Đang đợi quyết định và bắt đầu tuyển sinh năm 2022-2023
5	Tham gia xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản lý năng lượng	Tham gia	Số 02/DK-QĐ, Ngày 11/01/2021	ĐH Mỏ - Địa chất		Đang triển khai

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*: Không có tiêu chuẩn nào thiếu.

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....  
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2022*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Lê Ngọc Ánh**